

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi:** - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12
2. Mã chứng khoán: E12
3. Địa chỉ trụ sở chính: 155 Lý Thường Kiệt - Phường Đồng Phú - Thành Phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình
4. Điện thoại: 0232.3850554 Fax: 0232.3850554  
+ Email: vneco12qb@gmail.com Website: vneco12.com.vn
5. Người thực hiện công bố Thông tin:  
Họ và tên: Trương Xuân Phúc Chức vụ : Giám đốc Công ty  
Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt - TP Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình  
Điện thoại: 0982 882639
6. Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  Bất thường  
 Theo yêu cầu  Định kỳ

**7. Nội dung công bố thông tin**

Công ty cổ phần xây dựng điện vneco12, công bố thông tin thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là ngày 30 tháng 05 năm 2024 (Kèm theo dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024).

Thông tin này của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 20 tháng 05 năm 2024. Truy cập tại Website: <http://www.vneco12.com.vn>.

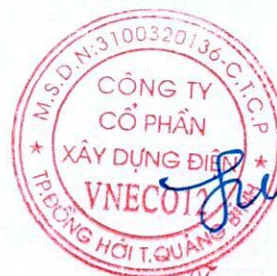
Chúng tôi cam đoan các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp Luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận**

- Như trên
- Lưu Vneco12

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



*Trương Xuân Phúc*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



**VNECO12**

**TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2024**

Đồng Hới, Tháng 05 năm 2024





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 12

Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Số điện thoại: 0232.3850554 Fax: 0232.3850554

Email: [vneco12qb@gmail.com](mailto:vneco12qb@gmail.com) Website: [vneco12.com.vn](http://vneco12.com.vn)

Số: 03 /2024/VNECO12 - HĐQT

Đồng hới, ngày 20 tháng 05 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12, trân trọng kính mời quý cổ đông về tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**1. Thời gian họp:** 08 giờ 00 phút ngày 30 tháng 05 năm 2024.

**2. Địa điểm:** Hội trường Công ty - 155 Lý Thường Kiệt - Đồng Hới - Quảng Bình.

**3. Thành phần tham dự.**

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12. Theo danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng 29/04/2024 của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

**4. Nội dung cuộc họp**

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

+ Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023; lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính năm 2024; phương án phát hành tăng vốn điều lệ Công ty.

+ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

**5. Tài liệu:** Tài liệu cuộc họp đăng tải trên Website: [www.vneco12.com.vn](http://www.vneco12.com.vn)

**6. Các vấn đề khác.**

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc gửi giấy ủy quyền tham dự về văn phòng Công ty 155 Lý Thường Kiệt, Đồng Hới, Quảng Bình, số điện thoại 0232.3850554 trước 16 giờ ngày 29 tháng 05 năm 2024.

Khi đến dự họp, quý cổ đông vui lòng mang theo CMND, CCCD hoặc hộ chiếu (cổ đông thể nhân) giấy đăng ký kinh doanh (cổ đông pháp nhân) và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền)

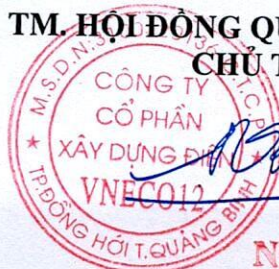
Thông báo này thay cho thư mời, nhận được thông báo này, kính đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự. Mọi chi tiết xin liên hệ số điện thoại di động 0913464624 hoặc FAX 0232.3850554

Trân trọng thông báo

**Nơi nhận**

- Các cổ đông
- HĐQT, Ban KS; BDH
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN TỊNH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN THAM DỰ  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**Kính gửi:**      **HĐQT Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12**

Tên cá nhân/ Tổ chức.....

Là cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Số đăng ký sở hữu: .....Ngày cấp: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Tổng số cổ phần sở hữu tại danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam là: ..... Cổ phần

**Xác nhận:**

Đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

Không tham dự và ủy quyền cho ông/bà: .....

Số CMND/GPKD: ..... Cấp ngày: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

Được quyền thay thế tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 và quy định hiện hành của Pháp luật./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI THAM DỰ/ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tiến hành theo quy định, Quý Cổ đông không tham dự và chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho:

1. Ông: Nguyễn Tịnh            - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
2. Ông: Trương Xuân Phúc - Thành viên Hội đồng quản trị;
3. Ông: Võ Quang                - Thành viên Hội đồng quản trị.





**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 12**

Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Số điện thoại: 0232.3850554 Fax: 0232.3850554

Email: [vneco12qb@gmail.com](mailto:vneco12qb@gmail.com) Website: [vneco12.com.vn](http://vneco12.com.vn)

**CHƯƠNG TRÌNH  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian họp: 08 h00' ngày 30 tháng 05 năm 2024.

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt – Thành phố Đồng Hới – Quảng Bình

Thành phần tham gia: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty, theo danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)

**I/ KHAI MAC CUỘC HỌP: (Ban tổ chức)**

+ Báo cáo số lượng cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

+ Thông qua Quy định về việc kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

+ Giới thiệu chủ tọa điều hành cuộc họp.

**II/ NỘI DUNG CUỘC HỌP: (Chủ tọa cuộc họp)**

1/ Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

+ Chỉ định Thư ký cuộc họp

+ Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu (*lấy ý kiến biểu quyết*).

2/ Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và định hướng phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

3/ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về công tác quản lý kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

4/ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 đã được kiểm toán.

5/ Báo cáo phương án trích lập và phân phối các quỹ, thông qua mức cổ tức năm 2023 để trả cho các cổ đông.

6/ Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT và BDH Công ty.

7/ Tờ trình việc chọn công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

8/ Tờ trình về mức thù lao trả cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký của Hội đồng quản trị.

9/ Tờ trình về phương án phát hành tăng vốn điều lệ Công ty

10/ Thông qua một số nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

11/ Thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp.

12/ Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

**III/ BẾ MAC CUỘC HỌP:**

+ Chủ tọa điều hành bế mạc cuộc họp.







**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 12**

**QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
TẠI PHIÊN HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2024**

**Điều 1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

**Điều 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

- + Nghiên cứu các tài liệu do Ban tổ chức cuộc họp cung cấp, tổng hợp và phân tích cơ cấu cổ đông tham dự cuộc họp.
- + Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty để xem xét tư cách cổ đông.
- + Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp và những trường hợp xét thấy không đủ tư cách cổ đông, thì để cuộc họp thảo luận và quyết định bằng cổ phiếu biểu quyết.

**Điều 3. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- + Đại biểu đương nhiên có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông đại diện hợp pháp cho vốn góp chủ sở hữu.
- + Cổ đông có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Giấy ủy quyền phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, chứng minh nhân dân hoặc giấy tùy thân tương đương và các thông tin liên quan đến người ủy quyền; các nội dung ủy quyền, số cổ phần ủy quyền và thời hạn ủy quyền gửi về Ban tổ chức cuộc họp trước lúc khai mạc cuộc họp.
- + Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng (phải có hồ sơ chứng minh hợp lệ).
- + Người được ủy quyền được biểu quyết, bầu cử tại cuộc họp nhưng không được ứng cử tại cuộc họp với tư cách thể nhân.
- + Trường hợp bên ủy quyền là pháp nhân, thì văn bản ủy quyền phải được thủ trưởng hoặc đại diện hợp pháp của pháp nhân đó ký và đóng dấu.
- + Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- + Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp đại diện cho trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đồng Hới, ngày tháng 05 năm 2024

**BAN TỔ CHỨC**



# **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 12**

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **Điều 1. Những quy định chung**

1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.

3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

### **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa**

1. Chủ tọa cuộc họp là Chủ tịch hội đồng quản trị công ty.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:

- Chủ trì cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Hướng dẫn Đại biểu và Đại hội đồng cổ đông thảo luận;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề Đại hội đồng cổ đông yêu cầu;
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành họp ĐHĐCĐ một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký**

1. Thư ký do Chủ tọa giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về trách nhiệm của mình.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của cuộc họp;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của cuộc họp và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu được Chủ tọa giới thiệu và được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa.



## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ do Hội đồng quản trị đề cử.

2. Nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Nhận giấy tờ của cổ đông đến dự họp để kiểm tra tư cách cổ đông;
- Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ**

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (29/04/2024) được quyền tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự cuộc họp: Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự họp ĐHĐCĐ phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu) và thư mời tham dự họp nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra cuộc họp, cổ đông muốn ra khỏi Hội trường phải được sự đồng ý của Chủ tọa và thông báo cho Thư ký (qua Ban tổ chức);

- Người được uỷ quyền tham dự họp không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự họp;

- Trong thời gian diễn ra cuộc họp các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự;

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng, bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài cuộc họp khi chưa được Chủ tọa cho phép;

- Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự cuộc họp phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Pháp luật hiện hành;

- Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp. Chủ tọa không có trách nhiệm phải dừng cuộc họp để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

## **Điều 7. Tiến hành cuộc họp**

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt ngày 29/4/2024.

## **Điều 8. Phát biểu ý kiến trong cuộc họp**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa (qua Thư ký), khi phát biểu hoặc tranh luận phải giơ tay, chỉ khi Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông có quyền phát biểu 2 lần nhưng mỗi lần không được quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp. Nếu cổ đông nào cần phát biểu nhiều hơn 2 lần thì phải có sự đồng ý của Chủ tọa, trong trường hợp này Chủ tọa có thể cho phép phát biểu ngay tại cuộc họp



hoặc cho phép phát biểu bằng văn bản trong hoặc sau cuộc họp và Chủ tọa có thể trả lời ngay tại cuộc họp hoặc trả lời bằng văn bản trong thời gian sau cuộc họp.

### **Điều 9. Thể lệ biểu quyết**

1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự cuộc họp đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của cuộc họp, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong cuộc họp được thông qua khi:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty khi đạt tỷ lệ từ 65% tổng số cổ phần biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

- Thông qua các vấn đề khác: Đạt tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

### **Điều 10. Biên bản cuộc họp cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 phải được Thư ký ghi vào Biên bản, Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

### **Điều 11. Trường hợp tổ chức họp ĐHĐCĐ không thành**

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông đến dự họp.

### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 tại phiên họp thường niên năm 2024, với 12 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Đồng hới, ngày            tháng 05 năm 2024

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN TỊNH**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM**  
**2023 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**Đồng Hới, tháng 05 năm 2024**



(Dự thảo)

-----  
Đồng Hới, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 Kế hoạch SXKD năm 2024

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

##### I. Đặc điểm tình hình

###### 1. Thuận lợi

Bộ máy quản lý từng bước được kiện toàn, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Năng lực kinh nghiệm trong thi công cũng như trong đấu thầu ngày càng được nâng lên, máy móc thiết bị dụng cụ thi công được đầu tư đồng bộ.

Sản xuất công nghiệp được duy trì ổn định, đóng góp đáng kể vào kết quả SXKD của Công ty, năng lực sản xuất và thị trường tiêu thụ ngày càng được củng cố và mở rộng.

Các công trình do Công ty thi công cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn.

Tiếp tục được sự quan tâm, hỗ trợ về nhiều mặt của Tổng công ty

###### 2. Những khó khăn:

Bước sang năm 2023 nhiều thách thức mới đặt ra đã tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty, đặc biệt là trong đấu thầu tìm kiếm việc làm cạnh tranh diễn ra gay gắt, giá trúng thầu ngày càng thấp, giá vốn ngày càng tăng, thi công điều kiện khó khăn hơn, công tác đền bù GPMB bị vướng mắc ở hầu hết các công trình, đặc biệt các công trình lớn như 220kV Nghĩa Lộ - Việt Trì, 220kV KrongBuk - Nha Trang do vướng đền bù nên Chủ đầu tư chậm bàn giao mặt bằng nên việc thi công bị đình trệ, gây lãng phí nguồn lực, làm giảm doanh thu và các chỉ tiêu tài chính khác.

Đặc biệt năm 2023 do Tổng công ty khó khăn về tài chính nên việc thanh toán khối lượng cho Đơn vị gặp nhiều khó khăn, công nợ lớn, chi phí tài chính ở mức rất cao.

Giá cả vật tư nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng mạnh, khó lường đã làm tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD. Từ những khó khăn trên cũng chính là nguyên nhân dẫn đến các chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra.

##### II. Kết quả thực hiện năm 2023 như sau



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/ KH2023
1	Vốn điều lệ	24.000	12.000	
2	<b>Doanh thu</b>	<b>90.000</b>	<b>31.156</b>	
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>75.000</i>	<i>18.823</i>	
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>15.000</i>	<i>12.332</i>	
3	Lợi nhuận sau thuế	1.100	(2.887)	
5	Cổ tức (%)	5	0	0

### **III. Nguyên nhân các chỉ tiêu đạt thấp và giải pháp khắc phục tình trạng SXKD thua lỗ.**

1. Về nguyên nhân: Như đã phân tích, đánh giá những khó khăn nêu trên, năm 2023 Công ty đối mặt với rất nhiều khó khăn, trong đó nổi lên là vướng mắc trong công tác đền bù GPMB của hai công trình lớn, trọng điểm đối với Công ty đó công trình đường dây 220kV Nghĩa Lộ - Việt Trì, Đz 220kV KrongBuk - Nha Trang, TBA110kV Bảo Ninh và đấu nối. Việc thi công kéo dài do vướng đền bù đã dẫn đến giảm mạnh doanh thu và các chỉ tiêu tài chính cơ bản, làm tăng chi phí quản lý, chi phí nhân công do chờ việc, đợi việc, làm chậm quá trình thu hồi vốn và đây cũng chính là nguyên nhân làm mất cân đối dòng tiền, tăng chi phí tài chính.

Nợ phải thu tại Tổng Công ty rất lớn, duy trì thường xuyên khoảng hơn 18 - 20 tỷ đồng, do đó đã làm cho nợ vay của Công ty tại ngân hàng VietinBank ở mức cao (duy trì thường xuyên trên 40 tỷ đồng), đây cũng là nguyên nhân làm tăng chi phí tài chính (Lãi vay năm 2023 là 3,773 tỷ đồng) trong khi doanh thu bị giảm sút nghiêm trọng do thiếu nguồn tài chính để thi công các công trình. Từ những nguyên nhân trên dẫn đến hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 bị thua lỗ.

2. Giải pháp khắc phục tình trạng thua lỗ, sớm đưa Công ty hoạt động SXKD có lãi  
+ Về giải pháp tổng thể:

Cơ cấu, phân bổ lại nguồn lực tài chính một cách hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, từng bước tự chủ trong việc đấu thầu tìm kiếm việc làm trên cơ sở phát huy nội lực của Công ty cùng với năng lực của Tổng Công ty trong lĩnh vực xây lắp mà Công ty con sẽ là một bên đứng đầu liên danh trong đấu thầu tìm kiếm việc làm từ đó sẽ chủ động trong công việc, đồng thời làm chủ được vấn đề tài chính, giảm dần sự lệ thuộc vào năng lực của Công ty mẹ.

Tích cực đấu thầu tìm kiếm việc làm trong xây lắp cũng như trong SXCN, phấn đấu doanh thu năm 2024 trên 90 tỷ đồng, SXKD có lãi để bù đắp khoản lỗ 2023,

+ Giải pháp cụ thể.



- Xây dựng kế hoạch SXKD và tổ chức thực hiện sát đúng với thực tế theo từng tháng, từng quý, trong đó phải lập chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cụ thể cho từng quý để khắc phục được tình trạng lỗ trong năm 2023, tiến tới SXKD có lãi một cách bền vững.

- Tích cực làm việc với Công ty mẹ để thu hồi nợ đọng, không để phát sinh thêm nợ mới. Có lộ trình, kế hoạch rõ ràng, cụ thể để thu hồi vốn tại Công ty mẹ và các đối tác khác.

- Có các giải pháp tối ưu trong quản lý chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí, sử dụng vốn vay hiệu quả, đúng mục đích.

- Công tác nghiệm thu khối lượng phải thực hiện nhanh chóng theo nguyên tắc thi công đến đâu, nghiệm thu thanh toán đến đó nhằm tăng nhanh vòng quay vốn, rút ngắn thời gian thi công.

- Có kế hoạch, lộ trình cụ thể để tăng vốn điều lệ từ 12 tỷ đồng lên 24 tỷ đồng nhằm bổ sung thêm vốn phục vụ SXKD đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nâng cao năng lực của Công ty.

- Trong SXCN: Đẩy mạnh công tác mở rộng và phát triển thị trường với các giải pháp thích hợp, đồng bộ, thay đổi cách tiếp cận trong lĩnh vực này theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, mở rộng địa bàn, có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng đối tượng khách hàng, chú trọng và quan tâm đến khách hàng truyền thống có uy tín.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024**

#### *1. Thuận lợi*

Có khối lượng chuyển tiếp từ năm 2023 sang năm 2024 hơn 70 tỷ đồng( bao gồm các công trình: ĐZ 110kV Duy Xuyên - Tam Thăng, ĐZ 110kV Đồng Hới- Lệ Thủy, TBA 110kV Bảo Ninh và Đấu nối,,).

Sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì ổn định, có khối lượng chuyển tiếp năm 2023 hơn 3 tỷ đồng, tiếp tục góp phần quan trọng vào kế hoạch SXKD chung của Công ty

#### *2. Khó khăn*

Khối lượng công việc rất lớn nhưng nguồn vốn khả năng khó đáp ứng được, lãi vay ngân hàng đang ở mức cao, dư nợ vay lớn nên chi phí lãi vay rất cao, các khoản phải thu từ Tổng công ty rất lớn nếu không có sự cải thiện thì khó đáp ứng được tiến độ thi công các công trình.

Giá cả vật tư nguyên vật liệu thiếu ổn định, khó lường tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là mặt hàng sắt thép, xăng dầu, xi măng...

Công tác đền bù GPMB vướng mắc ở hầu hết các công trình, tiếp tục là điểm nghẽn trong quá trình thi công, ảnh hưởng đến tiến độ và làm tăng chi phí....

Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm đứng trước nhiều khó khăn thách thức mới, xu hướng cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.



### 3. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 (có phụ lục chi tiết đính kèm)

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	12.000	24.000	
2	<b>Doanh thu</b>	<b>31.156</b>	<b>90.000</b>	
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>18.823</i>	<i>75.000</i>	
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>12.332</i>	<i>15.000</i>	
3	Lợi nhuận sau thuế	(2.887)	3.500	
5	Cổ tức (%)	0	0	

### 4. Các giải pháp thực hiện

Tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế, các định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản quản lý khác nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý.

Đẩy mạnh và đổi mới và tự chủ trong công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm, tạo lập các mối quan hệ với các Chủ đầu tư mới, đồng thời giữ vững mối quan hệ với Chủ đầu tư truyền thống.

Có kế hoạch, lộ trình cụ thể để tăng vốn điều lệ từ 12 tỷ đồng lên 24 tỷ đồng nhằm bổ sung thêm vốn phục vụ SXKD đáp ứng nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nâng cao năng lực của Công ty.

Tăng cường thu hồi công nợ tại Tổng công ty và đối tác khác.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhất là cán bộ Lãnh đạo, quản lý có đủ năng lực, phẩm chất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao ở mức cao hơn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Nghiên cứu đổi mới cơ chế tiền lương theo hướng gắn kết quả lao động với tiền lương và thu nhập.

*\* Trong lĩnh vực xây lắp.*

Nhanh chóng có giải pháp thích hợp để tuyển dụng bổ sung công nhân, duy trì 02 tổ Xây lắp điện đủ mạnh (từ 15-20 người), đảm bảo có được 04 tổ xây lắp.

Có cơ chế cụ thể về tiền lương và thu nhập cho lực lượng công nhân trẻ cao, đảm bảo việc làm ổn định tránh không có việc hoặc chờ việc dài ngày, đồng thời có chính sách hợp lý để đảm bảo thu nhập cho công nhân xây lắp kể cả khi chờ việc

Bổ sung một số máy móc, thiết bị và dụng cụ thi công nhằm đảm bảo năng lực thi công.

Xây dựng các đội xây lắp vệ tinh thực sự có năng lực để khi cần thiết huy động, nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ.



Tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành các công trình, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thi công các công trình lớn có quy mô cao hơn do Tổng công ty giao.

*\* Về công tác SXCN:*

Đẩy mạnh công tác mở rộng và phát triển thị trường với các giải pháp thích hợp, đồng bộ, thay đổi cách tiếp cận trong lĩnh vực này theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, mở rộng địa bàn, có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng đối tượng khách hàng, chú trọng và quan tâm đến khách hàng truyền thống có uy tín.

Bằng mọi biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất lao động, có giá thành sản xuất phù hợp nhằm đẩy mạnh năng lực sản xuất của Công ty.

Nghiên cứu về sự cần thiết để đầu tư hiện đại hóa một số khâu trong quy trình sản xuất của Phân xưởng nhằm nâng cao năng lực sản xuất, giảm chi phí về lao động.

*\* Công tác tài chính - kế toán*

Bằng các giải pháp thích hợp, linh hoạt nhằm khơi thông nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, cắt giảm và tiết kiệm tối đa các chi phí không hợp lý, tăng nhanh vòng quay vốn, đảm bảo kịp thời phục vụ SXKD, tạo mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng nhằm tiếp cận nguồn vốn một cách thuận lợi và ưu đãi nhất.

Kiểm tra, hướng dẫn các bộ phận thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy chế quản lý tài chính, quản lý công nợ, khắc phục ngay tình trạng nợ tạm ứng kéo dài của các cá nhân.

Phối hợp với Phòng kinh doanh có giải pháp cụ thể, quyết liệt để nhanh chóng thu hồi công nợ phải thu, phân loại nợ, đặc biệt là công nợ có tuổi nợ cao, khó đòi.

Rà soát, phân loại các sản phẩm tồn kho nhằm đánh giá lại chất lượng và giá trị hàng tồn kho và tổ chức bán thanh lý hàng tồn kho kém phẩm chất.

*c. Về công tác kỹ thuật - Vật tư - Dự toán:*

Tiếp tục củng cố lực lượng cán bộ kỹ thuật, phân công công việc cụ thể theo từng lĩnh vực phù hợp với năng lực của từng người.

Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng phải thực hiện một cách linh hoạt, kịp thời, theo nguyên tắc thực hiện đến đâu, nghiệm thu thanh toán đến đó nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nghiên cứu xây dựng các tài liệu liên quan đến quy trình quy phạm kỹ thuật để hướng dẫn kỹ thuật, công tác an toàn lao động trong thi công.

Chú trọng công tác an toàn lao động trong thi công, tuyệt đối chấp hành biện pháp an toàn trong lao động sản xuất.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023; kế hoạch SXKD năm 2024

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.*

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

---



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

**Đồng Hới, tháng 05 năm 2024**



(Dự thảo)

Đông Hới, ngày tháng năm 2024

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty CP xây dựng điện VNECO12 báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và chương trình công tác năm 2024 như sau:

**I/ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023.**

**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:**

*ĐVT: Tr đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH2023
1	Vốn điều lệ	24.000	12.000	
2	<b>Doanh thu</b>	<b>90.000</b>	<b>31.156</b>	
-	<i>Trong đó</i>			
-	<i>Doanh thu xây lắp</i>	<i>75.000</i>	<i>18.823</i>	
-	<i>Doanh thu SXCN</i>	<i>15.000</i>	<i>12.332</i>	
3	Lợi nhuận sau thuế	1.100	(2.887)	
5	Cổ tức (%)	5	0	

**2. Các hoạt động chính của HĐQT năm 2023:**

HĐQT đã tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2023 vào tháng 06/2023

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp theo quy định điều lệ và đã ban hành các nghị quyết/biên bản cuộc họp về triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2023 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...

**2.1. Về cơ cấu tổ chức của HĐQT:**

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022 - 2026 được bầu lại tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 có 03 thành viên, trong đó đại diện phần vốn của Tổng công ty tại VNECO12 có 02 thành viên, 01 thành viên còn lại là Giám đốc của VNECO12.

**2.2. Công tác chỉ đạo hoạt động SXKD**

Trên cơ sở nghị quyết ĐHCĐ đề ra, HĐQT đã tích cực, chủ động đề ra các chủ trương, giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành cụ thể là:

Đã ưu tiên tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các công trình đã thi công dở dang.



Đa dạng hóa trong huy động nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động SXKD.

Công tác thi công và nghiệm thu thanh quyết toán công trình đã được HĐQT quan tâm chỉ đạo thường xuyên theo nguyên tắc làm đến đâu nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán đến đó.

Đẩy mạnh công tác thị trường, nâng cao năng lực đấu thầu tìm kiếm việc làm, củng cố lực lượng công nhân xây lắp đủ mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trong SXCN, ngay từ đầu năm HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành chủ động triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của mình, tiếp tục đẩy mạnh việc mở rộng và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, có chính sách bán hàng linh hoạt theo biến động của thị trường và từng đối tượng khách hàng, vì vậy đã góp phần quan trọng vào kết quả SXKD chung của Công ty trong năm qua.

### *2.3 Tổng kết các cuộc họp HĐQT năm 2023.*

Hoạt động của HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ, ban hành các Nghị quyết/Quyết định theo đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định của điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của Pháp luật.

Các cuộc HĐQT thường kỳ theo quy định, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung vào công tác quản lý, điều hành, các tác tài chính, nhân sự, các giải pháp tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được thảo luận kỹ với sự nhất trí 100% của Thành viên HĐQT tham dự họp.

### *2.4 Tổng số tiền thù lao của HĐQT năm 2023*

- Thù lao của các thành viên HĐQT: 132.000.000 đồng

### *2.5. Đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2023.*

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã nhận thấy nhiều khó khăn, thách thức đặt ra cho việc triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2023, như công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm sẽ khó khăn hơn, công tác đền bù GPMB gặp nhiều vướng mắc, nguồn lực tài chính của Công ty rất hạn hẹp, ngân hàng tiếp tục hạ hạn mức tín dụng, lãi suất vay vốn ở mức cao, do vậy để có đủ nguồn vốn thực hiện các mục tiêu kế hoạch đặt ra là rất thách thức. Vì vậy HĐQT đã bám sát mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra để tập trung chỉ đạo Giám đốc và BĐH Công ty theo thẩm quyền của mình đề ra các giải pháp tích cực, quyết liệt, với tinh thần vướng ở đâu gỡ ở đó, giải pháp phải phù hợp với thực tiễn theo từng thời điểm, nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty, của Cổ đông và quyền lợi của người lao động.

*Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD năm 2023:* Các chỉ tiêu quan trọng không đạt kế hoạch đề ra, như Doanh thu đạt thấp, lợi nhuận bị âm do một số nguyên nhân sau:

Năm 2023 Công ty đối mặt với rất nhiều khó khăn, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do khó khăn về tài chính nên Công ty không có nguồn lực để triển khai thi công các công trình.



Việc thi công kéo dài do thiếu nguồn lực tài chính cũng như vướng mắc về công tác đền bù, GPMB đã làm giảm mạnh doanh thu và các chỉ tiêu tài chính cơ bản, làm tăng chi phí quản lý, chi phí nhân công do chờ việc, đợi việc, làm chậm quá trình thu hồi vốn và đây cũng chính là nguyên nhân làm mất cân đối dòng tiền, tăng chi phí tài chính.

Nợ phải thu tại Tổng Công ty rất lớn, duy trì thường xuyên khoảng hơn 17 - 20 tỷ đồng, do đó đã làm cho nợ vay của Công ty tại ngân hàng VietinBank ở mức cao (duy trì thường xuyên trên 40 tỷ đồng), đây cũng là nguyên nhân làm tăng chi phí tài chính (lãi vay năm 2023 là 3,773 tỷ đồng) trong khi doanh thu bị giảm sút nghiêm trọng do thiếu nguồn tài chính để thi công các công trình. Từ những nguyên nhân trên dẫn đến hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 bị thua lỗ.

## **II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024.**

HĐQT nhận định năm 2024 sẽ có nhiều khó khăn, thách thức mới đặt ra, các công trình tuy có khối lượng chuyển tiếp lớn nhưng việc triển khai tổ chức thực hiện vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn, nguồn vốn phục vụ SXKD sẽ gặp nhiều khó khăn, lực lượng lao động kỹ thuật và công nhân xây lắp chưa đáp ứng với yêu cầu cả trước mắt cũng như về lâu dài, công tác đền bù GPMB có nhiều trở ngại... SXCN đứng trước sự cạnh tranh cao hơn, đã xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh trên địa bàn, máy móc thiết bị và nhà xưởng tại Phân xưởng đã đến lúc cần cải tạo thay thế mới, do vậy có nguy cơ giảm thị phần nếu không có giải pháp linh hoạt, kịp thời và đồng bộ.

HĐQT đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 và thống nhất trình ĐHCĐ với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

*Doanh thu: 90 tỷ đồng*

*Lợi nhuận sau thuế: 3.500 triệu đồng*

*Cổ tức: %*

**Để thực hiện các chỉ tiêu đã đặt ra, HĐQT đề ra một số giải pháp để tổ chức thực hiện như sau:**

Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, đổi mới trong công tác chỉ đạo điều hành, bổ sung nguồn nhân lực CBKT, đặc biệt là Công nhân xây lắp nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như trong dài hạn.

Bằng các giải pháp phù hợp để huy động và tối ưu hóa các nguồn lực tài chính để đảm bảo phục vụ SXKD được thông suốt.

Có biện pháp, giải pháp kịp thời nhằm khắc phục tình trạng thua lỗ năm 2023, tạo đà cho các năm tiếp theo.

Bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế quản lý Công ty, các định mức kinh tế kỹ thuật và các văn bản quản lý khác nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Tiếp tục đấu thầu tìm kiếm việc làm mới ngay những tháng đầu năm 2024 tạo việc làm làm trong năm và chuyển tiếp năm sau.



Đề ra các giải pháp thi công tối ưu, đưa máy móc thiết bị đã đầu tư đi vào vận hành khai tác nhằm tăng năng lực thi công, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản xuất.

Đầu tư nâng cấp, cải tạo Phân xưởng bê tông, đẩy mạnh công tác mở rộng và phát triển thị trường với các giải pháp thích hợp, đồng bộ, thay đổi cách tiếp cận trong lĩnh vực này theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, mở rộng địa bàn, có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng đối tượng khách hàng, chú trọng và quan tâm đến khách hàng truyền thống có uy tín.

Bằng mọi biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất nâng cao năng suất lao động, có giá thành sản xuất phù hợp.

Tiếp tục tuyển dụng bổ sung kịp thời lực lượng xây lắp điện đủ mạnh (*bổ sung tối thiểu 02 tổ xây lắp*), có cơ chế, chính sách tiền lương hợp lý nhằm thu hút và giữ chân công nhân.

Tập trung nguồn lực cao nhất, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành các công trình.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý để tăng vốn điều lệ của Công ty từ 12 tỷ đồng lên 24 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023; kế hoạch hoạt động năm 2024

*Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

*Nguyễn Tịnh*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Đồng Hới, tháng 05 năm 2024**



**BÁO CÁO**  
**GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông**

**Công ty CP xây dựng điện VNECO12**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 12;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 12;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Qua công tác kiểm tra hoạt động tại đơn vị, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông họp thường niên năm 2024 một số nội dung chính như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

- Kiểm tra, rà soát lại Điều lệ, Quy chế, quy trình nội bộ đã ban hành.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2023.
- Tham gia đầy đủ các buổi họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm của Công ty. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót về kế toán, báo cáo tài chính.

**II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:**

**1. Tình hình tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành các cuộc họp, nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung giải quyết các vấn đề cụ thể sau:

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023.



- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Phương án phát hành tăng vốn điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã đánh giá, xem xét cho ý kiến, thông qua các phương án, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh do Ban Giám đốc trình nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

**\* Đánh giá:**

Các cuộc họp của HĐQT được Thư ký công ty ghi chép biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và ban hành Nghị quyết công bố đầy đủ đúng quy định trên thị trường chứng khoán. Các nội dung HĐQT thông qua được Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện.

**2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

**2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	KH 2023	Năm 2023		
					Thực hiện	% so với KH	% so với năm 2022
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Triệu .đ	76.645	90.000	31.156	34,62	40,65
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu .đ	31,72	1.100	(3.299)		
3	Vốn điều lệ	Triệu .đ	12.000	24,00	12,00		

**2.2. Một số nét chính trong hoạt động của Công ty:**

**Doanh thu, chi phí giá vốn và lãi gộp của Công ty năm 2023:**

*Đvt: triệu đồng*

TT	Nội dung hoạt động	Doanh thu	Chi phí giá vốn	Lãi gộp	Tỷ lệ lãi gộp năm 2023	Tỷ lệ lãi gộp năm 2022
1	Hoạt động xây lắp điện	18.823	17.607	1.216	6,46	6,6
2	Hoạt động sản xuất công nghiệp	12.332	10.700	1.632	13,23	14,39
	<b>Cộng</b>	<b>31.155</b>	<b>28.307</b>	<b>2.848</b>	<b>19,69</b>	<b>20,99</b>

Trong năm 2023, doanh thu hoạt động xây lắp điện đạt 18.823 triệu đồng tương đương đạt 25,1% kế hoạch; Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp đạt 12.332 triệu đồng tương đương đạt 82,21% kế hoạch. Tổng doanh thu và thu nhập năm 2023 tại Công ty đạt 34,62% so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2023 đề ra. Lãi gộp các mặt



hoạt động kinh doanh đạt 2.848 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ lãi gộp đạt 19,69% trên doanh thu;

Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03/NQ/2023/VNECO12-ĐHCD ngày 24/06/2023 đã thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty từ 12,00 tỷ đồng lên 24,00 tỷ đồng. Hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn, cổ đông chiến lược và các đối tác.

Do lý do khách quan và tình hình Công ty chưa thực hiện triển khai tăng vốn điều lệ được. HĐQT dự kiến trình ĐHCĐ họp thường niên năm 2024 thông qua việc tiếp tục phát hành tăng vốn trong năm 2024.

Năm 2023, mặc dù không đạt chỉ tiêu như kế hoạch đề ra theo nghị quyết ĐHCĐ nhưng Công ty đã rất cố gắng nỗ lực và đạt được các chỉ tiêu sau:

### 3. Tình hình hoạt động tài chính:

#### 3.1. Công nợ phải thu, phải trả tại 31/12/2023:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (triệu đồng)	Năm 2022 (triệu đồng)	Chênh lệch tăng/(giảm)
<b>1</b>	<b>Các khoản phải thu</b>	<b>31.855</b>	<b>32.728</b>	<b>-873</b>
	- Phải thu khách hàng	20.480	21.378	-898
	- Trả trước người bán	3.805	2.693	1.112
	- Phải thu khác	5.353	6.440	-1.087
	- Phải thu về cho vay ngắn hạn	2.217	2.217	-
<b>2</b>	<b>Các khoản phải trả (không tính nợ vay)</b>	<b>13.915</b>	<b>10.411</b>	<b>3.504</b>
	- Phải trả người bán	3.481	5.867	-2.386
	- Người mua trả tiền trước	4.471	403	4.068
	- Thuế phải nộp	680	825	-145
	- Phải trả người lao động	1.384	2.129	-745
	- Chi phí phải trả	1.521	370	1.151
	- Phải trả, phải nộp khác	2.378	817	1.561

- Năm 2023, Công ty đã chưa thực hiện thu hồi các khoản nợ phải thu khách hàng. Trong đó công nợ Công ty mẹ VNECO hơn 17,67 tỷ đồng; phải thu khách hàng khác hơn 2,8 tỷ đồng; Thực hiện nộp ngân sách nhà nước 2,99 tỷ đồng, trả nợ gốc cho các tổ chức tín dụng và đối tượng khác hơn 45,72 tỷ đồng;



### 3.2 Các hệ số tài chính:

TT	Các hệ số tài chính cơ bản	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022	Đánh giá
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	83,63	76,2	Cao
2	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	16,37	23,7	
3	Nợ phải trả/Vốn CSH	lần	5,1	3,2	Cao
4	Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	8,43	11,06	
5	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	91,57	88,93	Cao

Tại ngày 31/12/2023, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 5,1 lần, công ty sẽ gặp nhiều khó khăn khi phải thanh toán các khoản phải trả đến hạn, đặc biệt là lãi tiền vay khi nguồn tiền phải thu khách hàng chưa về kịp. Hệ số nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn đạt 16,37%, trong khi đó hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 83,63%, điều này cho thấy vốn lưu động Công ty đang bị thâm hụt và phải huy động thêm nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng khác.

### 4. Các hoạt động khác:

#### 4.1. Công tác quản lý chi phí và công nợ:

Công ty thực hiện công tác cập nhật và quản lý chi phí thực tế phát sinh trên các công trình được kịp thời; do đó phản ánh chính xác tình hình hoạt động thi công của Công ty.

Số tiền phải thu khách hàng ngắn hạn tại 31/12/2023 là 20,4 tỷ đồng, giảm 0,87 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 28,59% tổng tài sản và 65,73% tổng doanh thu.

Các khoản phải thu khác tại 31/12/2023 là 5,35 tỷ đồng, giảm 1,08 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 7,47% tổng tài sản và chiếm 45,64% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

Hàng tồn kho tại 31/12/2023 là 24.700 tỷ đồng (chi phí tồn kho nguyên vật liệu là 8,92 tỷ đồng chiếm 36,11% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đã triển khai thi công nhưng chưa nghiệm thu là 12,61 tỷ đồng chiếm 51% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí thành phẩm tồn kho là 3,12 tỷ đồng chiếm 12,64% tổng giá trị hàng tồn kho).

Để giảm giá trị hàng tồn kho, thường xuyên đối chiếu giữa các bộ phận và phòng tài chính kế toán. Cần quản lý tốt các chi phí dở dang để phản ánh đúng giá thành các công trình dở dang đang thực hiện.

#### 4.2. Công tác tổ chức nhân sự:

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc từng bước củng cố, sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy quản lý, chú trọng phát triển nguồn nhân lực.

Củng cố lại các đơn vị xây lắp để đảm bảo năng lực đủ mạnh về quản lý điều hành, cũng như trình độ tay nghề để đảm đương được tất cả các công trình Công ty nhận thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng và thẩm mỹ. Thực hiện cơ chế giao khoán tất cả các công trình, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các Đơn vị sản xuất.



Do khó khăn về nguồn vốn thi công, việc chuyển nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp chưa kịp thời. Tuy nhiên vẫn đảm bảo quyền lợi cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động và thanh toán các chế độ liên quan.

#### **4.3. Kiểm toán báo cáo tài chính:**

Thực hiện uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty đã đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ tư cách pháp lý kiểm toán đối với các công ty có chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận để thực hiện soát xét & kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam đã hoàn thành và ban hành báo cáo tài chính theo đúng quy định, công nhận các số liệu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

#### **4.4. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại:**

Năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Công ty, đến quyền lợi của cổ đông và người lao động, kể cả đơn thư đề nghị, kiến nghị thay đổi phương pháp quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cũng như hoạt động của Ban kiểm soát từ phía cổ đông và người lao động.

### **III- Kiến nghị của Ban Kiểm soát:**

Qua công tác kiểm soát thường kỳ năm 2023, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024, Ban kiểm soát kiến nghị như sau:

1. Ban điều hành và các bộ phận chuyên môn tiếp tục theo dõi các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu ngắn hạn khác thường xuyên, cụ thể:

- Đối với các khoản tạm ứng phục vụ công tác: Tiếp tục cập nhật thường xuyên, liên tục, tạm ứng đợt sau phải hoàn dứt điểm khoản nợ ứng trước; tránh để tình trạng nợ đọng dẫn đến việc phản ánh chi phí giá thành công trình tại từng thời điểm không được chính xác. Đây là khoản tiềm ẩn rủi ro rất lớn cho đơn vị.

- Chỉ đạo sát sao việc đối chiếu công nợ với khách hàng nhằm xác định tính hiện hữu của công nợ và có phương án thu hồi công nợ hợp lý, kịp thời và định kỳ có báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ thu hồi.

2. Thực hiện tiết kiệm chi phí để hoạt động kinh doanh có hiệu quả:

- Tăng cường công tác quản lý, đặc biệt rà soát cụ thể các định mức chi phí năm 2023 để có kế hoạch, biện pháp điều chỉnh nhằm tăng hiệu quả trong công tác kinh doanh năm 2024.

- Đơn vị cần phải rà soát thường xuyên các khoản dư nợ, cơ cấu lại nguồn lực tài chính, giải quyết và thu hồi các khoản công nợ kéo dài và giảm nợ vay, giảm chi phí tài chính nhằm giảm rủi ro cho đơn vị và tăng hiệu quả cho doanh nghiệp.

3. Công tác hàng tồn kho:

- Đối với hàng tồn kho phục vụ sản xuất công nghiệp: Đề nghị đơn vị thực hiện kiểm kê hàng tồn kho thường xuyên nhằm phân loại hàng tồn kho ứ đọng lâu ngày, kém phẩm chất để có giải pháp xử lý cụ thể tránh trường hợp ứ đọng vốn, hàng tồn kho chậm luân chuyển. Đơn vị phải xác định được định mức dự trữ tối thiểu, tối đa cho từng loại hàng tồn kho, cung ứng kịp thời cho sản xuất, tiêu thụ với chi phí tồn trữ thấp nhất. Khi



hàng tồn kho vượt quá định mức tối đa, tối thiểu thì phải có cảnh báo kịp thời để điều chỉnh cho hợp lý không bị ngưng đọng hàng hóa trong kho.

4. Công tác ghi nhận doanh thu và chi phí:

- Định kỳ báo cáo đơn vị phải hạch toán ghi nhận doanh thu kịp thời, đầy đủ, đồng thời kết chuyển chi phí thực tế phát sinh (bao gồm việc trích trước chi phí) bảo đảm khi xác định kết quả kinh doanh trong kỳ kế toán phải đảm bảo có cơ sở và phải dựa trên nguyên tắc thận trọng (doanh thu phù hợp với chi phí), bảo đảm xác định lãi/lỗ trong kỳ kế toán được đầy đủ, chính xác.

- Công tác phân bổ chi phí: Đề nghị đơn vị phân bổ chi phí quản lý một cách hợp lý, chi phí phát sinh cho công trình nào thì phân bổ cho công trình đó, còn những khoản chi phí chung khác thì phân bổ theo tỷ trọng doanh thu cho phù hợp. Tránh trường hợp những công trình phát sinh chi phí ít lại phân bổ chi phí quản lý nhiều và ngược lại.

5. Công tác hạch toán giá thành:

Khi nhận thầu, phải lượng hóa tất cả chi phí phát sinh và tính toán đến hiệu quả thi công công trình. Cần lập phương án giao khoán, tính toán các chi phí và dự kiến các chi phí phát sinh trong tương lai, đây là cơ sở để phòng kế toán theo dõi, hạch toán giá thành phù hợp cho từng thời kỳ.

Bảng giao khoán phải được phòng kỹ thuật, phòng kế hoạch sau khi khảo sát thực tế thi công, lập phương án tổ chức thi công, lập dự toán giao khoán để có cơ sở trình Giám đốc đơn vị phê duyệt. Phòng kế toán căn cứ vào tỷ lệ lãi gộp để trích và phản ánh đúng tỷ lệ vào giá thành từng thời kỳ.

Đề nghị tập trung quản lý các khoản chi phí, quản trị tốt các khoản công nợ, cân đối nguồn lực để chi trả cho khách hàng, tổ chức tín dụng tránh khả năng mất cân đối trong thanh toán.

**IV- Kế hoạch hoạt động năm 2024:**

Năm 2024, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên nắm bắt, kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty một cách chính xác và đưa ra các cảnh báo các vấn đề rủi ro tiềm ẩn (nếu có) và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông.

Trong công tác của mình, Ban kiểm soát rất mong nhận được sự hỗ trợ của Quý cổ đông cũng như Hội đồng Quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ trong Công ty.

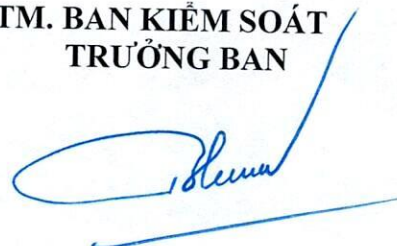
Trên đây là nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 12.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: BKS, Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Kim Tư**



Số: TTr/VNECO12 - HĐQT

-----o0o-----  
Đồng Hới, ngày tháng 5 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Báo cáo các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2023 và tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 tại thời điểm 31/12/2023, số liệu đã được Công ty TNHH kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán ban hành ngày 27/3/2024.

Hội đồng Quản trị công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh của công ty năm 2023 cụ thể như sau:

#### 1. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TẠI NGÀY 31/12/2023

##### 1.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thu yết minh	Đến ngày 31/12/2023	Từ ngày 01/01/2023
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>		<b>65.335.374.441</b>	<b>56.306.431.250</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>10.530.024.358</b>	<b>3.506.104.723</b>
1. Tiền	111		10.530.024.358	3.506.104.723
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	0
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
1. Chứng khoán và công cụ tài chính kinh doanh	121		0	0
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		0	0
3. Đầu tư ngắn hạn khác	123		0	0
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>30.094.213.725</b>	<b>31.628.128.682</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		20.213.269.209	21.378.892.156
2. Trả trước cho người bán	132		3.805.417.334	2.693.855.797
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		0	0
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		0	0
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		2.217.662.067	2.217.662.067
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		5.353.920.696	6.440.221.153
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-1.496.055.581	-1.102.502.491
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		0	0
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>24.698.236.591</b>	<b>21.170.397.845</b>
1. Hàng tồn kho	141		24.700.797.838	21.172.959.092
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-2.561.247	-2.561.247
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>12.899.767</b>	<b>1.800.000</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		12.899.767	1.800.000



2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		0	0
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		0	0
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		0	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		0	0
<b>B. Tài Sản Dài Hạn</b>	<b>200</b>	<b>6.039.154.740</b>	<b>7.002.271.711</b>	
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		0	0
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		0	0
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		0	0
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		0	0
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		0	0
6. Phải thu dài hạn khác	216		0	0
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		0	0
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>5.804.532.371</b>	<b>6.880.599.776</b>	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.804.532.371	6.880.599.776	
- Nguyên giá	222	26.995.006.564	26.749.426.564	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	-21.190.474.193	-19.868.826.788	
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		0	0
- Nguyên giá	225		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		0	0
3. Tài sản cố định vô hình	227		0	0
- Nguyên giá	228		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		0	0
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
- Nguyên giá	231		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		0	0
<b>IV. Tài sản dài hạn dở dang</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		0	0
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		0	0
<b>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>			<b>0</b>	<b>0</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		0	0
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		0	0
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		0	0
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		0	0
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>234.622.369</b>	<b>121.671.935</b>	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	234.622.369	121.671.935	
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		0	0
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		0	0
4. Tài sản dài hạn khác	268		0	0
<b>Tổng cộng tài sản (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>71.374.529.181</b>	<b>63.308.702.961</b>	
<b>Nguồn Vốn</b>			<b>0</b>	<b>0</b>
<b>C - Nợ Phải Trả</b>	<b>300</b>	<b>59.645.364.750</b>	<b>48.279.580.985</b>	
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>59.645.364.750</b>	<b>48.279.580.985</b>	
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	3.481.984.977	5.867.635.793	
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.203.819.889	403.962.400	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	680.106.658	825.327.725	
4. Phải trả người lao động	314	1.384.974.575	2.129.997.120	
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	1.521.586.926	370.053.978	
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		0	0
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		0	0



8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	0	0
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	2.378.938.096	817.463.776
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	45.721.669.529	37.589.356.093
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	0	0
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	272.284.100	275.784.100
13. Quỹ bình ổn giá	323	0	0
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324	0	0
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1. Phải trả dài hạn người bán	331	0	0
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	0	0
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	0	0
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334	0	0
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335	0	0
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	0	0
7. Phải trả dài hạn khác	337	0	0
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	0	0
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	0	0
10. Cổ phiếu ưu đãi	340	0	0
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	0	0
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	0	0
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	0	0
<b>D - Vốn Chủ Sở Hữu</b>	<b>400</b>	<b>11.729.164.431</b>	<b>15.029.121.976</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>11.729.164.431</b>	<b>15.029.121.976</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	12.000.000.000	12.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411A	0	0
- Cổ phiếu ưu đãi	411B	12.000.000.000	12.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	0	0
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413	0	0
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	0	0
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415	0	0
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	0	0
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0	0
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	1.525.591.850	1.525.591.850
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	0	0
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	0	0
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	-1.796.427.419	1.503.530.126
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421A	0	0
- LNST chưa phân phối kỳ này	421B	-1.796.427.419	1.503.530.126
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422	0	0
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
1. Nguồn kinh phí	431	0	0
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432	0	0
<b>Tổng Cộng Nguồn Vốn (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>	<b>71.374.529.181</b>	<b>63.308.702.961</b>

## 1.2 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	T. minh	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		31.156.681.161	76.645.393.486
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0



3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	31.156.681.161	76.645.393.486
4. Giá vốn hàng bán	11	28.307.426.727	70.598.148.548
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	2.849.254.434	6.047.244.938
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	244.606.156	186.929.202
7. Chi phí tài chính	22	3.730.693.844	2.357.056.997
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	3.730.693.844	2.357.056.997
8. Chi phí bán hàng	25	319.267.651	405.671.855
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.170.319.010	3.057.333.637
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	30	-3.126.419.915	414.111.651
11. Thu nhập khác	31	18.500.000	129.629.630
12. Chi phí khác	32	70.850.770	246.701.390
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	-52.350.770	-117.071.760
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	-3.178.770.685	297.039.891
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	121.186.860	265.317.180
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	-3.299.957.545	31.722.711
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	(2.750)	26
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71	(2.750)	26

### 1.3 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2023	Năm 2022
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	35.571.293.086	58.951.652.271
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	-26.520.928.941	-67.390.261.332
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	-7.151.273.272	-7.992.979.115
4. Tiền chi trả lãi vay	04	-3.782.541.949	-2.159.669.798
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	-276.023.178	-205.289.771
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	5.453.568.010	2.291.157.131
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	-4.168.659.198	-3.028.401.374
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(874.565.442)</b>	<b>(19.533.791.988)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	-245.580.000	-234.500.000
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	0	0
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	0	0
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	11.751.641	4.746.741
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(233.828.359)</b>	<b>(229.753.259)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		



2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	75.555.406.248	84.653.039.519
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-67.423.092.812	-62.790.692.852
4. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	0	0
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>8.132.313.436</b>	<b>21.862.346.667</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)</b>	<b>50</b>	<b>7.023.919.635</b>	<b>2.098.801.420</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>3.506.104.723</b>	<b>1.407.303.303</b>
ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61)</b>	<b>70</b>	<b>10.530.024.358</b>	<b>3.506.104.723</b>

#### 1.4. Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ứng trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Nguyễn Tịnh**



Đồng Hới, ngày tháng 5 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận từ kết quả kinh doanh năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH ngày 17/6/2020
- Căn cứ vào điều lệ Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty CP xây dựng điện VNECO12
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty CP dựng điện VNECO12 đã được công ty TNHH Kiểm toán - thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam kiểm toán và phát hành ngày 27/3/2024
- Căn cứ vào Nghị quyết họp HĐQT của Công ty CP xây dựng điện VNECO12 ngày / /2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2023 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12 như sau:

### Phương án phân phối lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023	(3.178.770.685)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	121.186.860
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023	-3.299.957.545
4	Lợi nhuận các năm trước còn lại	1.503.530.126
5	Tổng cộng lợi nhuận chưa phân phối	-1.796.427.419
6	Trích lập và phân phối các quỹ	0
	* Trích lập quỹ khen thưởng (5%) LN sau thuế	0
	* Trích lập quỹ phúc lợi (5%) LN sau thuế	0
7	Chia cổ tức %	0
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-1.796.427.419

7

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch

  
Nguyễn Tịnh



## TỜ TRÌNH

(Xin ý kiến đại hội đồng cổ đông về thù lao cho HĐQT và BKS)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng điện VNECO12

1. Năm 2023 Hội đồng quản trị có 03 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên và Thư ký HĐQT có 01 thành viên. Tổng số tiền thù lao là: 222.000.000đ

Đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với mức thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT, cụ thể là:

- Mức thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thành viên BKS: 1.500.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thư ký HĐQT là: 1.500.000 đồng/tháng

2. Năm 2024, Hội đồng quản trị có 03 thành viên, Ban kiểm soát có 03 thành viên và Thư ký HĐQT có 01 thành viên. Tổng số tiền thù lao là: 222.000.000đ, đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS và thư ký HĐQT như sau:

- Mức thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thành viên BKS: 1.500.000 đồng/tháng
- Mức thù lao cho Thư ký HĐQT là: 1.500.000 đồng/tháng

Tùy theo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 mà HĐQT có thể nhận được mức thù lao bổ sung và được xác định như sau:

Mức thù lao được xác định bằng 10% lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch kinh doanh năm 2024, nhưng phần tăng thêm không vượt quá 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết./.

Đồng hời, ngày tháng 05 năm 2024

TM/HĐQT  
Chủ tịch  
  
NGUYỄN TỊNH



Đồng Hới, ngày tháng 05 năm 2024

## TỜ TRÌNH

"V/v: Thông qua kế hoạch tăng vốn Điều lệ của Công ty"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO12

Với định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2022-2027 và những năm tiếp theo là nâng cao năng lực SXKD mà trọng tâm là nâng cao năng lực tài chính, năng lực thi công, đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, hiện đại hoá máy móc thiết bị dây chuyền công nghệ, do vậy Hội đồng quản trị nhận thấy nhu cầu bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh là yêu cầu cấp thiết có ý nghĩa quan trọng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch tăng vốn Điều lệ với những nội dung cụ thể sau:

### 1. Về phương án tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ hiện tại: 12.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ sau khi phát hành: 24.000.000.000 đồng

- Hình thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu, các cổ đông lớn, cổ đông chiến lược và các đối tác.

- Phương án tăng vốn cụ thể Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thuê đơn vị Tư vấn lập phương án chi tiết.

### 2. Mục đích tăng vốn Điều lệ

+ Mua sắm máy móc thiết bị thi công, đầu tư hiện đại hoá dây chuyền sản xuất cột điện và ống cống BTLT tại Phân xưởng.

+ Bổ sung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

### 3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

+ Quyết định phương án tăng vốn chi tiết của kế hoạch tăng vốn Điều lệ theo đúng quy định của Pháp luật.

+ Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành tăng vốn Điều lệ, đồng thời quyết định giá phát hành để tăng vốn.

+ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục Pháp lý và các vấn đề liên quan đến đợt phát hành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua kế hoạch tăng vốn Điều lệ, để có cơ sở cho HĐQT triển khai các bước tiếp theo.

#### Nơi nhận

- Như trên

- Lưu HĐQT





## TỜ TRÌNH

(Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng điện VNECO12**

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ - BTC, ngày 12/11/2020 của Bộ tài chính Về việc chấp thuận cho các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán, được chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong (ba) đơn vị kiểm toán độc lập mà được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận niêm yết có tên sau đây để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; cụ thể là.

- 1- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng
- 2- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành Phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng.
- 3 - Công ty TNHH Kiểm toán –Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Các đơn vị kiểm toán này đều có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm được phép kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Trên đây là phương án đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của Công ty CP xây dựng điện VNECO12 Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết.

Đồng hời, ngày 20 tháng 05 năm 2024

**TM/BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Thị Kim Tư**